

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYỀN QUANG

ĐỀ CƯƠNG GIỚI THIỆU LUẬT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ NĂM 2024

Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2024; Chủ tịch nước ký Lệnh công bố số 29/2024/L-CTN ngày 02/12/2024; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 54 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ¹.

Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 40/2013/QH13 và Luật số 30/2023/QH15;

Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ NĂM 2024²

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Cơ sở chính trị

Thế chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước trong công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

- Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định: tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ (sau đây viết tắt là CNCH); ứng phó kịp thời, hiệu quả với các đe dọa an ninh phi truyền thống, nhất là nhiệm vụ CNCH, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người.

- Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy; trong đó yêu cầu chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (sau đây viết tắt là PCCC và

¹ Khoản 4 Điều 54 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ quy định:
“Điều 54. Hiệu lực thi hành

.....

4. Việc trang bị thiết bị truyền tin báo cháy kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy theo lộ trình quy định tại khoản 5 Điều 20 và điểm c khoản 1 Điều 23 của Luật này được thực hiện chậm nhất từ ngày 01 tháng 7 năm 2027”.

² Tờ trình số 131/TTr-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về Dự án Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

CNCH); kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy (sau đây viết tắt là PCCC) ở các cấp; đẩy mạnh xã hội hoá công tác PCCC; ưu tiên đầu tư ngân sách để xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện và các điều kiện bảo đảm PCCC và CNCH; nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ phục vụ PCCC và CNCH ở trong nước.

- Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC, trong đó nhấn mạnh tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCCC, CNCH; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC. Đẩy mạnh xã hội hoá công tác PCCC; xây dựng chế độ, chính sách thu hút các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu và chuyển giao công nghệ sản xuất, lắp ráp trang thiết bị về PCCC và CNCH; huy động nguồn lực xã hội, nguồn lực từ bảo hiểm cháy, nổ để đầu tư, xây dựng và phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng, kỹ thuật, phương tiện, thiết bị, hóa chất phục vụ công tác PCCC, CNCH; tập trung xây dựng, kiện toàn lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cách mạng, chính quy, tinh nhuệ tiến lên hiện đại; kiện toàn, củng cố mô hình lực lượng bán chuyên trách PCCC tại cơ sở, có chế độ, chính sách phù hợp để phát huy vai trò của lực lượng này trong PCCC tại chỗ; thực hiện hiệu quả hợp tác quốc tế về PCCC và CNCH.

- Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về việc tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy (PCCC), trong đó tổng kết, rà soát, nghiên cứu trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Phòng cháy và chữa cháy và các quy định của pháp luật có liên quan; chủ động rà soát, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật; bảo đảm ngân sách nhà nước cho hoạt động PCCC và lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy ở các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; thực hiện quy định về hỗ trợ thường xuyên cho đội trưởng, đội phó đội dân phòng và đội PCCC cơ sở không chuyên trách; đẩy mạnh xã hội hóa công tác PCCC.

b) Cơ sở pháp lý

Bổ sung quy định về hoạt động CNCH đối với những sự cố, tai nạn xảy ra trong đời sống hằng ngày có tác động trực tiếp, làm hạn chế quyền con người, quyền công dân và theo quy định của Hiến pháp năm 2013 phải được quy định trong văn bản luật.

- Hoạt động CNCH của lực lượng PCCC và CNCH có tác động trực tiếp, làm hạn chế quyền con người, quyền công dân như thực hiện các biện pháp y tế tác động đến người bị nạn; phá dỡ nhà, công trình, phương tiện, chướng ngại vật để mở lối tiếp cận, lối thoát nạn, bố trí phương tiện, dụng cụ, lực lượng CNCH; ngăn chặn, loại bỏ các yếu tố nguy hiểm đe dọa an toàn phương tiện, tài sản, sức khỏe, tính mạng lực lượng CNCH và thực hiện các biện pháp khác trong quá

trình CNCH... và theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Hiến pháp năm 2013 thì “quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật”. Tuy nhiên, hiện nay mới chỉ có hoạt động PCCC được quy định trong Luật Phòng cháy và chữa cháy; đồng thời, qua rà soát các luật hiện hành cho thấy mới chỉ có quy định về hoạt động tìm kiếm, CNCH khi xảy ra sự cố, tai nạn do thiên tai, thảm họa, xảy ra trên quy mô lớn, diện rộng hoặc trong các lĩnh vực chuyên ngành đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa, hàng không dân dụng, trong lĩnh vực phòng chống thiên tai, phòng thủ dân sự, năng lượng nguyên tử, hóa chất, biển, hải đảo, môi trường..., hoạt động CNCH đối với những tai nạn, sự cố thông thường xảy ra trong đời sống hằng ngày mà lực lượng PCCC và CNCH đang thực hiện như sự cố, tai nạn cháy, nổ, sập, đổ nhà, công trình, sạt lở đất, đá, có người bị mắc kẹt, tai nạn đuối nước và những sự cố, tai nạn thông thường khác lại chưa được quy định cụ thể trong văn bản luật là chưa bảo đảm đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, không bảo đảm cơ sở pháp lý để lực lượng PCCC và CNCH thực hiện nhiệm vụ (các sự cố, tai nạn xảy ra trong đời sống hằng ngày hiện nay đang được quy định trong Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy).

- Thực tiễn hiện nay cho thấy, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH vẫn đang triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới quản lý nhà nước về CNCH và là lực lượng giữ vai trò nòng cốt, thường trực trong công tác CNCH, có đầy đủ các điều kiện, khả năng để thực hiện nhiệm vụ. Bên cạnh đó, qua tham khảo kinh nghiệm của nhiều nước trên thế giới cho thấy, nhiệm vụ CNCH đều được giao cho lực lượng PCCC và CNCH chuyên trách đảm nhiệm; các lực lượng khác ở cơ sở tham gia phối hợp để đem lại hiệu quả cao trong công tác CNCH khi xảy ra các tình huống tai nạn, sự cố.

2. Cơ sở thực tiễn

Trong thời gian qua, tình hình cháy, nổ còn diễn biến phức tạp, nhất là tại các thành phố lớn, các khu đô thị tập trung đông dân cư với nhiều loại hình cơ sở mới xuất hiện đã và đang gây ra những thiệt hại về người và tài sản, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, đời sống xã hội, môi trường ổn định để phát triển kinh tế, xã hội... Thực tế này đòi hỏi cấp thiết phải tăng cường các giải pháp, biện pháp, yêu cầu để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC và việc sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về PCCC hiện hành là để kịp thời tạo cơ sở pháp lý nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC trong thực tiễn.

Mặt khác, qua giám sát tối cao của Quốc hội về “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018*” đã chỉ ra một số hạn chế, bất cập mà đến nay chưa được khắc phục triệt để như: trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong PCCC và CNCH; việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC; việc đảm bảo an toàn trong sử dụng điện; việc xây dựng lực lượng PCCC và CNCH chuyên ngành, PCCC và CNCH cơ sở và lực lượng dân phòng; việc tổ chức PCCC tình nguyện... Việc xây dựng, ban hành Luật PCCC và CNCH là cần thiết để khắc phục triệt để những hạn

chế, bất cập nêu trên, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật và tăng cường công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH trong tình hình mới.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG LUẬT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

1. Mục đích xây dựng Luật

- Thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC; cụ thể hóa và tạo cơ sở pháp lý để bảo đảm thi hành quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền công dân.

- Đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác bảo đảm an ninh, trật tự; bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người, tài sản của nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân; tạo môi trường an toàn phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và hội nhập quốc tế.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường giải pháp phòng ngừa, phân công, phân cấp gắn trách nhiệm trong hoạt động PCCC, CNCH.

- Tạo cơ sở pháp lý đầy đủ trong hoạt động PCCC, CNCH; bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật; khắc phục hạn chế, vướng mắc, bất cập của pháp luật hiện hành và bổ sung quy định đáp ứng yêu cầu thực tiễn khách quan trong tình hình mới.

2. Quan điểm xây dựng Luật

- Tuân thủ Hiến pháp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật; bảo đảm các quy định của Luật được cụ thể và có tính khả thi.

- Đảm bảo nguyên tắc nhà nước thống nhất quản lý về PCCC, CNCH; phân công, phân cấp gắn với trách nhiệm trong quản lý, thực hiện quy định về PCCC, CNCH.

- Tổng kết đầy đủ, toàn diện thực tiễn thi hành pháp luật về PCCC, CNCH; kế thừa các quy định còn phù hợp, khắc phục những hạn chế, vướng mắc, bất cập và bổ sung quy định mới để nâng cao hiệu quả công tác PCCC, CNCH đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

- Tham khảo có chọn lọc pháp luật của một số nước về PCCC, CNCH để vận dụng quy định cho phù hợp với điều kiện thực tiễn tại Việt Nam.

III. BỐ CỤC CỦA LUẬT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ NĂM 2024

Luật PCCC và CNCH gồm 08 chương, 55 điều, gồm:

- **Chương I về quy định chung** gồm 14 Điều (từ Điều 1 đến Điều 14), quy định về Phạm vi điều chỉnh; Giải thích từ ngữ; Áp dụng pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Chính sách của Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Nguyên tắc phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Báo

cháy, báo tình huống cứu nạn, cứu hộ; Trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Xây dựng, thực tập các phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy; Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Hợp tác quốc tế về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Các hành vi bị nghiêm cấm.

- **Chương II về Phòng cháy** gồm 10 Điều (từ Điều 15 đến Điều 24), quy định về Yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy khi lập, điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn; Yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy khi lập, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế công trình, cải tạo, thay đổi công năng sử dụng công trình, sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện giao thông; Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; Nghiệm thu, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; Phòng cháy đối với công trình xây dựng trong quá trình thi công; Phòng cháy đối với nhà ở; Phòng cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; Phòng cháy đối với phương tiện giao thông; Phòng cháy đối với cơ sở; Phòng cháy trong lắp đặt, sử dụng điện cho sinh hoạt, sản xuất.

- **Chương III về chữa cháy** gồm 07 Điều (từ điều 25 đến Điều 31), quy định về Trách nhiệm chữa cháy; Huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản tham gia chữa cháy; Nguồn nước chữa cháy; Người chỉ huy chữa cháy; Khắc phục hậu quả vụ cháy; Bảo vệ hiện trường, điều tra vụ cháy; Chữa cháy trụ sở cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế và nhà ở của thành viên các cơ quan này.

- **Chương IV về cứu nạn, cứu hộ** gồm 04 Điều (từ điều 32 đến Điều 35), quy định về Tình huống cứu nạn, cứu hộ; Trách nhiệm cứu nạn, cứu hộ; Người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ; Huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản tham gia cứu nạn, cứu hộ.

- **Chương V về xây dựng, bố trí lực lượng, nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ** gồm 06 Điều (từ điều 36 đến Điều 41), quy định về Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Thành lập, quản lý lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành và lực lượng dân phòng; Nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành và lực lượng dân phòng; Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tình nguyện; Xây dựng, bố trí lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

- **Chương VI về phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**, gồm 03 Điều (từ điều 42 đến Điều 44), quy định về Trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy

và cứu nạn, cứu hộ; Quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy.

- **Chương VII về bảo đảm điều kiện cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ** gồm 08 Điều (từ điều 45 đến Điều 52), quy định về Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Chế độ, chính sách đối với người được huy động, người tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Trang phục, phù hiệu, cấp hiệu và chế độ, chính sách đối với lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; Nguồn tài chính bảo đảm cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Ngân sách nhà nước bảo đảm cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Khuyến khích đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Hoạt động khoa học và công nghệ, hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy

- **Chương VIII về điều khoản thi hành** gồm 03 Điều (từ Điều 53 đến điều 55) quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật có liên quan; Hiệu lực thi hành; Quy định chuyển tiếp.

IV. NHN CỦA LUẬT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ NĂM 2024

1. Những quy định chung (Chương trình 1)

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 1 quy định phạm vi điều chỉnh như sau: *“Luật này quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; lực lượng, phương tiện, bảo đảm điều kiện hoạt động và quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ”*.

Kế thừa quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, Luật đã bổ sung hoạt động cứu nạn, cứu hộ vào phạm vi điều chỉnh để cụ thể hoá và thi hành quy định của Hiến pháp năm 2013 về bảo đảm quyền con người, quyền công dân. Theo đó, phạm vi điều chỉnh của Luật PCCC và CNCH quy định về PCCC, CNCH, lực lượng, phương tiện, bảo đảm điều kiện hoạt động và quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan trong hoạt động PCCC, CNCH.

1.2. Áp dụng pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Điều 3)

Điều 3 quy định về áp dụng pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, như sau:

“1. Hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện theo quy định của Luật này và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng, trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy rừng thực hiện theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

3. Trường hợp sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh đã được ban bố tình trạng khẩn cấp, ban bố cấp độ phòng thủ dân sự thì hoạt động cứu nạn, cứu hộ thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp, pháp luật về phòng thủ dân sự, quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan”.

Bổ sung quy định áp dụng pháp luật về PCCC và CNCH để phân định, xác định phạm vi điều chỉnh của Luật này về hoạt động PCCC và CNCH với các luật khác có liên quan đang quy định về hoạt động PCCC và CNCH như Luật Lâm nghiệp, Luật Phòng thủ dân sự, qua đó bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

1.3. Chính sách của Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (Điều 4)

Luật PCCC và CNCH đã bổ sung các chính sách mới như huy động, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; đầu tư, xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy; đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm nguồn nhân lực trực tiếp thực hiện nhiệm vụ PCCC, CNCH và nguồn nhân lực thực hiện thẩm định thiết kế, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy để làm căn cứ.

Điều 4 quy định về chính sách của Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, gồm:

1. Bảo đảm ngân sách nhà nước, cơ sở, vật chất, phương tiện, thiết bị hiện đại, nguồn nhân lực, chế độ, chính sách, các điều kiện hoạt động cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; xây dựng lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong mọi tình huống.

2. Huy động, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Đầu tư, xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu tại những nơi bố trí đơn vị Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. Đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm nguồn nhân lực trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và nguồn nhân lực thực hiện thẩm định thiết kế, kiểm tra công tác nghiệm thu, kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy.

4. Bố trí lực lượng, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phù hợp với từng địa bàn cơ sở; khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân xây dựng, tham gia, duy trì các mô hình an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại cộng đồng.

5. Khuyến khích, tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ trong hoạt động phòng cháy, chữa

cháy, cứu nạn, cứu hộ, đầu tư, xây dựng, chuyển giao hệ thống, phương tiện, thiết bị phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

6. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia phối hợp, cộng tác, hỗ trợ, giúp đỡ cơ quan nhà nước thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật căn cứ vào tính chất, mức độ đóng góp.

1.4. Nguyên tắc phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (Điều 5)

Điều 5 quy định 08 nguyên tắc phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, như sau:

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Trường hợp giữa Việt Nam và nước ngoài chưa có điều ước quốc tế thì hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được thực hiện trên nguyên tắc có đi có lại hoặc yêu cầu đối ngoại nhưng không trái pháp luật Việt Nam, phù hợp với pháp luật và tập quán quốc tế.

2. Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. Chủ động phòng ngừa, lấy phòng ngừa là chính; kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót về phòng cháy, chữa cháy và có biện pháp khắc phục; xác định phòng cháy, phòng ngừa tai nạn, sự cố là nhiệm vụ thường xuyên.

4. Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, phương án và các điều kiện cần thiết để kịp thời chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

5. Thống nhất chỉ huy, điều hành, phát huy vai trò của lực lượng, phương tiện, hậu cần tại chỗ khi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố; ưu tiên cứu người, cứu tài sản; mọi nguồn nước, chất chữa cháy phải được ưu tiên sử dụng cho chữa cháy.

6. Ứng dụng khoa học và công nghệ hiện đại trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

7. Mọi hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

8. Bảo đảm tính nhân đạo, công bằng, bình đẳng giới trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

1.5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (Điều 8)

Luật PCCC và CNCH đã bổ sung các quy định nhằm tăng cường trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động PCCC và CNCH, như: bổ sung trách nhiệm của người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư

xây dựng công trình, sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện giao thông; bổ sung trách nhiệm của chủ hộ gia đình trực tiếp sử dụng nhà ở; bổ sung trách nhiệm của những người có liên quan đối với trường hợp thuê, mượn, ở nhờ nhà ở, cụ thể:

1. Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân hoạt động, sinh sống trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. **Công dân từ đủ 18 tuổi trở lên**, đủ sức khỏe có trách nhiệm tham gia vào Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành hoặc Đội dân phòng khi có yêu cầu.

3. **Người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm** sau đây:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý;

b) Thành lập, duy trì hoạt động Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành theo quy định tại Điều 37 của Luật PCCC và CNCH hoặc phân công người thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý;

c) Ban hành hoặc tham mưu người có thẩm quyền ban hành nội quy phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

d) Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý về việc thực hiện quy định, nội quy, biện pháp, yêu cầu và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

đ) Xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật;

e) Quyết định hoặc đề xuất người có thẩm quyền quyết định trang bị, duy trì tính năng sử dụng của phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; khắc phục hậu quả do cháy, tai nạn, sự cố gây ra;

g) Lập, quản lý hồ sơ về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý; khai báo, cập nhật dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy;

h) Thực hiện nhiệm vụ khác về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật.

4. **Chủ phương tiện giao thông có trách nhiệm** sau đây:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý;

b) Ban hành nội quy phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

c) Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát cá nhân thuộc phạm vi quản lý về việc thực hiện quy định, nội quy, biện pháp, yêu cầu và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

d) Trang bị, duy trì tính năng sử dụng của phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; khắc phục hậu quả do cháy, tai nạn, sự cố gây ra;

đ) Xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện nhiệm vụ khác về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật.

5. Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư xây dựng công trình, sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện giao thông có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trong việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, thẩm định, thi công, giám sát thi công, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

6. Chủ hộ gia đình trực tiếp sử dụng nhà ở mà không phải là người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện quy định tại Điều 20 (Phòng cháy đối với nhà ở) và Điều 21 (Phòng cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh) của Luật PCCC và CNCH;

b) Tuyên truyền, đôn đốc, nhắc nhở thành viên khác trong gia đình thực hiện pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

c) Thường xuyên tự kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ, tai nạn, sự cố;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật.

7. Cá nhân có trách nhiệm sau đây:

a) Chấp hành quy định, nội quy, biện pháp, yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ quan, tổ chức hoặc người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

b) Tìm hiểu kiến thức về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và kỹ năng thoát nạn, sử dụng dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thông dụng;

c) Bảo đảm an toàn trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất dễ cháy, nổ;

d) Phát hiện, ngăn chặn nguy cơ trực tiếp gây cháy, nổ và các hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong điều kiện, khả năng cho phép;

đ) Tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi được cơ quan, người có thẩm quyền huy động; chấp hành yêu cầu, quyết định của người chỉ huy chữa cháy, người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ khi tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

8. Trách nhiệm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với trường hợp thuê, mượn, ở nhờ nhà ở được quy định như sau:

a) Người cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ nhà ở có trách nhiệm tuyên truyền, đôn đốc, nhắc nhở người thuê, mượn, ở nhờ thực hiện quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

b) Người thuê, mượn, ở nhờ nhà ở có trách nhiệm theo quy định tại khoản 6 Điều này, trừ trường hợp có thỏa thuận khác với người cho thuê, mượn, ở nhờ nhà ở.

Trường hợp thuê, mượn, ở nhờ nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh thì người thuê, mượn, ở nhờ còn có trách nhiệm bảo đảm điều kiện an toàn về phòng cháy theo quy định tại Điều 21 (Phòng cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh) Luật PCCC và CNCH.

9. Cơ quan, tổ chức, cá nhân không thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 50 của Luật PCCC và CNCH có trách nhiệm bảo đảm kinh phí cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi quản lý.

2. Quy định về phòng cháy (Chương II)

2.1. Yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy khi lập, điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn (Điều 17).

Luật PCCC và CNCH đã bổ sung quy định cụ thể, rõ ràng hơn về yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy khi lập, điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn (Điều 17). Theo đó, khi lập, điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị, khu dân cư, cụm công nghiệp và các khu chức năng theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn phải có giải pháp, thiết kế về PCCC phù hợp với từng cấp độ quy hoạch, cụ thể: Quy hoạch chung phải có nội dung phát triển hạ tầng PCCC; quy hoạch phân khu phải có nguồn nước và phương án tổ chức mạng lưới cấp nước chữa cháy, mạng lưới giao thông phục vụ chữa cháy, CNCH, vị trí, quy mô của trụ sở đơn vị PCCC và CNCH; quy hoạch chi tiết phải có đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống bảo đảm cho xe chữa cháy và phương tiện chữa cháy cơ giới triển khai hoạt động, nguồn nước chữa cháy, nguồn điện phục vụ hoạt động PCCC, địa điểm cho đơn vị PCCC và CNCH.

2.2. Yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy khi lập, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế công trình, cải tạo, thay đổi công năng sử dụng công trình, sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện giao thông (Điều 16)

Luật Phòng PCCC và CNCH đã quy định cụ thể yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy khi lập, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế công trình, cải tạo, thay đổi công năng sử dụng công trình, sản xuất, lắp ráp, đóng mới,

hoán cải phương tiện giao thông (Điều 16). Theo đó, khi lập, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế công trình, cải tạo, thay đổi công năng sử dụng công trình và xây dựng công trình tạm theo quy định của pháp luật về xây dựng phải có giải pháp, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với công năng, đặc điểm của công trình và bảo đảm các yêu cầu về: Khoảng cách phòng cháy, chữa cháy; Đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Giải pháp thoát nạn; Dự kiến bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan; Giải pháp chống khói; Hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy; Phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy.

Khi sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện giao thông phải có giải pháp, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với tính chất, đặc điểm của phương tiện giao thông và bảo đảm các yêu cầu: Giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan; Giải pháp bảo đảm an toàn phòng cháy cho hệ thống cung cấp năng lượng, nhiên liệu và động cơ; Hệ thống, thiết bị phát hiện sự cố rò rỉ chất khí, chất lỏng nguy hiểm về cháy, nổ; Phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy.

2.3. Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Điều 17); Nghiệm thu, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (Điều 18)

Điều chỉnh các quy định của Luật hiện hành liên quan đến hoạt động thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC để bảo đảm đồng bộ, thống nhất với pháp luật về xây dựng và các pháp luật chuyên ngành khác. Theo đó, đã điều chỉnh hoạt động thẩm duyệt thiết kế về PCCC thành hoạt động thẩm định thiết kế về PCCC. Phân định rõ thẩm quyền thực hiện công tác thẩm định thiết kế về PCCC, kiểm tra kết quả nghiệm thu về PCCC cho các cơ quan chuyên môn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; cụ thể giao cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế, kiểm tra kết quả nghiệm thu về PCCC đối với nội dung thuộc chuyên môn về xây dựng như khoảng cách PCCC, đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động PCCC, CNCH, giải pháp thoát nạn, dự kiến bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan, giải pháp chống khói; cơ quan đăng kiểm thẩm định thiết kế, kiểm tra kết quả nghiệm thu về PCCC đối với các phương tiện có yêu cầu bảo đảm an toàn PCCC như giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan, giải pháp bảo đảm an toàn phòng cháy cho hệ thống cung cấp năng lượng, nhiên liệu và động cơ, hệ thống, thiết bị phát hiện sự cố rò rỉ chất khí, chất lỏng nguy hiểm về cháy, nổ; cơ quan Công an thẩm định thiết kế, kiểm tra kết quả nghiệm thu về PCCC đối với hệ thống điện phục vụ PCCC và phương tiện, hệ thống PCCC.

2.4. Phòng cháy trong lắp đặt, sử dụng điện cho sinh hoạt, sản xuất (Điều 24)

Điều 24 đã bổ sung các quy định cụ thể, bao quát hơn về PCCC điện trong sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh; quy định cụ thể về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh sản phẩm, thiết bị điện và đơn vị bán lẻ điện trong việc hướng dẫn về bảo đảm an toàn sử dụng điện trong sinh hoạt, sản xuất, cụ thể:

Trong lắp đặt, sử dụng điện cho sinh hoạt phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy sau: Chấp hành quy định về an toàn trong sử dụng điện cho sinh hoạt theo quy định của pháp luật về điện lực; Đơn vị bán lẻ điện khi đấu nối điện sinh hoạt phải tư vấn việc lắp đặt, sử dụng đối với hệ thống, thiết bị điện để bảo đảm an toàn về phòng cháy; Việc lắp đặt, sử dụng dây dẫn điện, thiết bị điện trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn điện theo quy định của pháp luật; thường xuyên kiểm tra, kịp thời sửa chữa, thay thế dây dẫn điện, thiết bị điện không bảo đảm an toàn về phòng cháy; Chỉ được sử dụng thiết bị sạc điện cho xe động cơ điện bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; nơi sạc điện cho xe động cơ điện trong nhà phải có giải pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy; khu vực sạc điện cho xe động cơ điện tập trung trong nhà còn phải có giải pháp ngăn cháy và trang bị phương tiện chữa cháy phù hợp, bảo đảm tiêu chuẩn.

Trong lắp đặt, sử dụng điện cho sản xuất phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy sau: Chấp hành quy định về an toàn trong sử dụng điện cho sản xuất theo quy định của pháp luật về điện lực; Đơn vị bán lẻ điện khi đấu nối điện sinh hoạt phải tư vấn việc lắp đặt, sử dụng đối với hệ thống, thiết bị điện để bảo đảm an toàn về phòng cháy; Việc lắp đặt, sử dụng dây dẫn điện, thiết bị điện trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn điện theo quy định của pháp luật; thường xuyên kiểm tra, kịp thời sửa chữa, thay thế dây dẫn điện, thiết bị điện không bảo đảm an toàn về phòng cháy; Thiết bị điện được sử dụng trong môi trường nguy hiểm về cháy, nổ phải là thiết bị chuyên dụng theo quy định của pháp luật.

Tổ chức, cá nhân kinh doanh sản phẩm, thiết bị điện có trách nhiệm tư vấn, cung cấp thông tin về chất lượng, thông số kỹ thuật của sản phẩm, thiết bị điện phù hợp với mục đích sử dụng. Đơn vị bán lẻ điện có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn về bảo đảm an toàn sử dụng điện trong sinh hoạt, sản xuất và thực hiện các nhiệm vụ khác về an toàn sử dụng điện theo quy định của pháp luật về điện lực.

3. Quy định về chữa cháy (Chương III)

3.1. Trách nhiệm chữa cháy (Điều 25)

Điều 25 đã bổ sung các quy định cụ thể hơn về trách nhiệm chữa cháy. Theo đó trách nhiệm chữa cháy được quy định như sau:

- Người phát hiện cháy, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân gần nơi xảy ra cháy có trách nhiệm tham gia chữa cháy trong điều kiện, khả năng cho phép.
- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên có trách nhiệm tổ chức chữa cháy thuộc phạm vi quản lý; huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản theo thẩm quyền tham gia chữa cháy theo đề nghị của người chỉ huy chữa cháy.
- Cơ quan y tế, điện lực, cấp nước, môi trường đô thị, giao thông và cơ quan, tổ chức, đoàn thể khác có liên quan có trách nhiệm phối hợp tham gia chữa cháy ngay khi có yêu cầu của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu

nạn, cứu hộ có thẩm quyền hoặc người chỉ huy chữa cháy; điều động người và phương tiện thuộc phạm vi quản lý đến nơi xảy ra cháy để tham gia, hỗ trợ chữa cháy khi được huy động.

- Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi nhận được tin báo cháy thuộc phạm vi quản lý hoặc nhận được mệnh lệnh, quyết định huy động phải kịp thời đến chữa cháy.

- Lực lượng Công an nhân dân có trách nhiệm tổ chức bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ khu vực chữa cháy; tham gia chữa cháy; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lực lượng, phương tiện đi chữa cháy được lưu thông nhanh nhất.

- Ủy ban nhân dân địa phương giáp ranh với địa phương nơi xảy ra cháy có trách nhiệm huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc phạm vi quản lý tham gia chữa cháy khi người chỉ huy chữa cháy đề nghị.

- Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác trực sẵn sàng chữa cháy, tổ chức chữa cháy của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các lực lượng khác trong Công an nhân dân.

- Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về trách nhiệm chữa cháy đối với công trình, cơ sở, phương tiện giao thông thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng phục vụ mục đích quân sự, quốc phòng; phối hợp với Bộ Công an tổ chức chữa cháy đối với công trình lưỡng dụng theo quy định của Chính phủ.

3.2. Huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản tham gia chữa cháy (Điều 26)

Điều 26 đã bổ sung quy định cụ thể, bao quát hơn về việc huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản tham gia chữa cháy. Khi có cháy thì lực lượng, người, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đều có thể được huy động để tham gia chữa cháy; trường hợp cần thiết, người chỉ huy chữa cháy đề nghị cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam bố trí lực lượng, người, phương tiện để hỗ trợ, giúp đỡ chữa cháy. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi được huy động tham gia chữa cháy có trách nhiệm bố trí ngay lực lượng, người, phương tiện, tài sản để tham gia chữa cháy. Phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được huy động tham gia chữa cháy phải được hoàn trả ngay sau khi kết thúc chữa cháy; trường hợp bị mất, hư hỏng, bị thiệt hại do việc huy động trực tiếp gây ra thì được bồi thường. Người có thẩm quyền quyết định huy động có trách nhiệm thực hiện việc bồi thường. Mức bồi thường và việc chi trả bồi thường được thực hiện như đối với người có tài sản trưng dụng theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản. Lực lượng, người được huy động làm nhiệm vụ chữa cháy được ưu tiên khi đi trên các phương tiện giao thông công cộng.

Thẩm quyền huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản tham gia chữa cháy được quy định như sau:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và người đứng đầu cơ quan, tổ chức được quyền huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình;

- Trưởng phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh được quyền huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý của mình; Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được quyền huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi cả nước;

- Giám đốc Công an cấp tỉnh và Trưởng Công an cấp huyện được quyền huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản của lực lượng Công an nhân dân thuộc phạm vi quản lý của mình; Bộ trưởng Bộ Công an được quyền huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong phạm vi cả nước.

- Chính phủ quy định thủ tục huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản để chữa cháy; việc huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản của Quân đội để tham gia chữa cháy.

3.3. Nguồn nước chữa cháy (Điều 27)

Bổ sung quy định cụ thể về nguồn nước chữa cháy, như sau:

- Nguồn nước chữa cháy lấy từ trụ nước chữa cháy thuộc hệ thống cấp nước tập trung, hệ thống cấp nước chữa cháy, bồn, bể, ao, hồ, sông, suối, kênh hoặc nguồn nước sẵn có khác.

- Trên hệ thống cấp nước tập trung bố trí các trụ nước chữa cháy theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật bảo đảm yêu cầu cấp nước phục vụ chữa cháy. Chi phí sử dụng nước từ hệ thống cấp nước tập trung do cơ quan Công an sử dụng để chữa cháy và thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được chi trả từ ngân sách nhà nước.

- Tại khu vực bồn, bể, ao, hồ, sông, suối, kênh trong đô thị, khu dân cư tập trung bố trí các điểm, bến để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy lấy nước phục vụ chữa cháy.

- Chính phủ quy định trách nhiệm đầu tư, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng trụ nước chữa cháy; đầu tư, quản lý các điểm, bến để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy lấy nước phục vụ chữa cháy.

3.4. Ngoài ra tại Chương III cũng đã bổ sung các quy định cụ thể, bao quát hơn về người chỉ huy chữa cháy, quyền, trách nhiệm của người chỉ huy chữa cháy (Điều 28); việc tổ chức khắc phục hậu quả vụ cháy (Điều 29); công tác bảo vệ hiện trường, điều tra vụ cháy (Điều 30); việc chữa cháy trụ sở cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế (Điều 31)...trong hoạt động chữa cháy.

4. Quy định về cứu nạn, cứu hộ (Chương IV)

4.1. Tình huống cứu nạn, cứu hộ (Điều 32)

- Tình huống cứu nạn, cứu hộ bao gồm: (1) Cứu nạn, cứu hộ trong đám cháy; (2) Cứu nạn, cứu hộ trong tình huống tai nạn, sự cố bao gồm: có người đuối nước; sập, đổ nhà, công trình, cây cối; tai nạn, sự cố do phương tiện, thiết bị gây ra; sạt lở đất, đá; tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa; các tai nạn, sự cố khác khi có yêu cầu; (3) Tìm kiếm nạn nhân.

- Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chủ trì thực hiện hoạt động cứu nạn, cứu hộ trong các tình huống cứu nạn, cứu hộ; phối hợp thực hiện hoạt động cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố khác, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh theo quy định của pháp luật.

4.2. Trách nhiệm cứu nạn, cứu hộ (Điều 33)

Điều 33 đã quy định cụ thể trách nhiệm cứu nạn, cứu hộ, như sau:

- Người phát hiện tình huống cứu nạn, cứu hộ, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân gần nơi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố tham gia cứu nạn, cứu hộ trong điều kiện, khả năng cho phép.

- Cơ quan y tế, điện lực, cấp nước, môi trường đô thị, giao thông và cơ quan, tổ chức, đoàn thể khác có liên quan có trách nhiệm phối hợp tham gia cứu nạn, cứu hộ ngay khi có yêu cầu của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có thẩm quyền hoặc người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ; điều động người và phương tiện thuộc phạm vi quản lý đến nơi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố để tham gia, hỗ trợ cứu nạn, cứu hộ khi được huy động.

- Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi nhận được tin báo tai nạn, sự cố cần phải cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý hoặc nhận được mệnh lệnh, quyết định huy động phải kịp thời đến cứu nạn, cứu hộ.

- Lực lượng Công an nhân dân có trách nhiệm tổ chức bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ khu vực cứu nạn, cứu hộ; tham gia cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lực lượng, phương tiện đi cứu nạn, cứu hộ được lưu thông nhanh nhất.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tham gia cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý.

- Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác trực sẵn sàng cứu nạn, cứu hộ, tổ chức cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các lực lượng khác trong Công an nhân dân.

4.3. Người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ (Điều 34)

- Khi xảy ra cháy cần phải cứu nạn, cứu hộ, người chỉ huy chữa cháy thuộc lực lượng Công an nhân dân là người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ.

- Khi xảy ra tai nạn, sự cố cần phải cứu nạn, cứu hộ, người có chức vụ cao nhất của lực lượng Công an nhân dân được phân công chỉ huy cứu nạn, cứu hộ

có mặt tại nơi xảy ra tai nạn, sự cố là người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ đối với các tai nạn, sự cố quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32 của Luật này.

- Người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ thực hiện quyền chỉ huy bằng mệnh lệnh, phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình và có **05** quyền: (1) Sử dụng lực lượng, phương tiện của cơ quan Công an thuộc phạm vi quản lý tham gia cứu nạn, cứu hộ; (2) Huy động theo thẩm quyền hoặc đề nghị người có thẩm quyền huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật; (3) Xác định, quyết định khu vực cứu nạn, cứu hộ, các biện pháp cứu nạn, cứu hộ, việc sử dụng địa hình, địa vật lân cận để cứu nạn, cứu hộ; (4) Cấm người và phương tiện không có nhiệm vụ vào khu vực cứu nạn, cứu hộ; (5) Quyết định việc di chuyển, phá dỡ chướng ngại vật, tài sản trong phạm vi cứu nạn, cứu hộ để cứu người, cứu tài sản theo quy định của pháp luật.

- Khi người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ thuộc lực lượng Công an nhân dân chưa có mặt tại nơi xảy ra tai nạn, sự cố thì người đứng đầu cơ sở, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố nơi xảy ra tai nạn, sự cố sử dụng lực lượng, người, phương tiện thuộc phạm vi quản lý thực hiện cứu nạn, cứu hộ và tham gia hỗ trợ, khắc phục tai nạn, sự cố.

4.4. Huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản tham gia cứu nạn, cứu hộ (Điều 35)

- Khi có tình huống cứu nạn, cứu hộ thì lực lượng, người, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đều có thể được huy động để tham gia cứu nạn, cứu hộ; trường hợp cần thiết, người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ đề nghị cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam bố trí lực lượng, người, phương tiện để hỗ trợ, giúp đỡ cứu nạn, cứu hộ.

- Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi được huy động tham gia cứu nạn, cứu hộ có trách nhiệm bố trí ngay lực lượng, người, phương tiện, tài sản để tham gia cứu nạn, cứu hộ.

- Phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được huy động tham gia cứu nạn, cứu hộ phải được hoàn trả ngay sau khi kết thúc cứu nạn, cứu hộ; trường hợp bị mất, hư hỏng, bị thiệt hại do việc huy động trực tiếp gây ra thì được bồi thường. Người có thẩm quyền quyết định huy động có trách nhiệm thực hiện việc bồi thường. Mức bồi thường và việc chi trả bồi thường được thực hiện như đối với người có tài sản trưng dụng theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản.

- Lực lượng, người được huy động làm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ được ưu tiên khi đi trên các phương tiện giao thông công cộng.

- Thẩm quyền huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản tham gia cứu nạn, cứu hộ được quy định như sau:

+ Người đứng đầu cơ quan, tổ chức được quyền huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản thuộc phạm vi quản lý của mình;

+ Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trưởng phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh được quyền huy động lực lượng, phương tiện của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý của mình;

+ Bộ trưởng Bộ Công an, Giám đốc Công an cấp tỉnh và Trưởng Công an cấp huyện được quyền huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản của lực lượng Công an nhân dân thuộc phạm vi quản lý của mình.

- Chính phủ quy định chi tiết thủ tục huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản tham gia cứu nạn, cứu hộ.

5. Quy định về xây dựng, bố trí lực lượng, nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Chương V)

5.1. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Điều 36)

Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ gồm có: (1) Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; (2) Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở; (3) Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành; (4) Lực lượng dân phòng.

5.2. Thành lập, quản lý lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành và lực lượng dân phòng (Điều 37)

Điều 37 Luật PCCC và CNCH đã quy định cụ thể, rõ ràng hơn về việc thành lập, quản lý lực lượng PCCC và CNCH cơ sở, PCCC và CNCH chuyên ngành, lực lượng dân phòng để khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao hiệu quả hoạt động của các lực lượng này trong thực tiễn. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở được thành lập, quản lý và bố trí thành Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở; lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành được thành lập, quản lý và bố trí thành Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành. Cơ sở đã thành lập Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành thì không phải thành lập Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở. Lực lượng dân phòng được thành lập ở một hoặc một số thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã. Đồng thời, bổ sung quy định ưu tiên thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tham gia Đội dân phòng cũng như bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự là Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng để phù hợp với Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

5.3. Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tình nguyện (Điều 39)

Để khuyến khích người dân tự nguyện tham gia hoạt động PCCC, CNCH, Luật PCCC và CNCH đã bổ sung quy định cụ thể về việc đăng ký, huấn luyện, bồi dưỡng cũng như chính sách phát triển PCCC và CNCH tình nguyện. Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tình nguyện là việc cá nhân tự nguyện đăng ký

với Công an cấp xã nơi cư trú để thường xuyên tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Cá nhân tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tình nguyện được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Trong trường hợp cần thiết, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đề nghị Công an cấp xã huy động cá nhân đã tình nguyện đăng ký để tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Nhà nước có chính sách khuyến khích người dân đăng ký tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tình nguyện.

5.4. Xây dựng, bố trí lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Điều 40)

Luật PCCC và CNCH đã bổ sung quy định Nhà nước xây dựng lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; ưu tiên nguồn lực phát triển lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; đào tạo, bồi dưỡng lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tinh thông về pháp luật, nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cơ quan, tổ chức và công dân Việt Nam có trách nhiệm tham gia xây dựng lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

6. Quy định về phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (Chương VI)

Điều 42, 43, 44 đã quy định cụ thể hơn về trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy:

6.1. Trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Điều 42)

Nhà nước trang bị cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, các lực lượng khác trong Công an nhân dân phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các phương tiện, thiết bị cần thiết khác bảo đảm đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong mọi tình huống. Người đứng đầu cơ sở quyết định hoặc đề xuất người có thẩm quyền quyết định trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý. Ủy ban nhân dân cấp xã trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng.

6.2. Quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (Điều 43)

- Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có trách nhiệm quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được trang bị.

- Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đã trang bị để sẵn sàng báo cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

6.3. Sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy (Điều 43)

- Phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy sản xuất, lắp ráp trong nước trước khi lưu thông trên thị trường phải bảo đảm về chất lượng, đúng với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy nhập khẩu phải đúng với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài hoặc tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam. Trường hợp giữa Việt Nam và các quốc gia, vùng lãnh thổ thừa nhận kết quả đánh giá sự phù hợp của nhau được thực hiện theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Chính phủ quy định việc cấp phép trước khi lưu thông trên thị trường đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy; danh mục phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy.

7. Quy định về điều kiện cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (Chương VII)

Luật PCCC và CNCH đã bổ sung các quy định bao quát, cụ thể hơn về chế độ, chính sách đối với người được huy động, người tham gia chữa cháy, CNCH và lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH để phù hợp với yêu cầu, tính chất đặc biệt nguy hiểm, nặng nhọc của ngành nghề này (Điều 46, 47). Bổ sung quy định cụ thể về nguồn tài chính bảo đảm cho hoạt động PCCC và CNCH để đầu tư, xây dựng lực lượng PCCC và CNCH đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới (Điều 49, 50). Bổ sung các chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư, khuyến khích hoạt động khoa học công nghệ trong lĩnh vực PCCC và CNCH (Điều 51, 52).

8. Quy định về điều khoản thi hành (Chương VIII)

- Sửa đổi các quy định liên quan đến kinh doanh dịch vụ PCCC. Theo đó, đã bãi bỏ quy định kinh doanh dịch vụ PCCC là ngành nghề kinh doanh có điều kiện nhằm xã hội hóa hoạt động kinh doanh dịch vụ PCCC, tạo điều kiện thông

thoáng cho cơ sở, doanh nghiệp, tăng cường chế độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm dưới sự kiểm tra giám sát quản lý của cơ quan nhà nước, theo đúng chủ trương của Đảng về việc “*đẩy mạnh xã hội hóa công tác phòng cháy, chữa cháy*”, khuyến khích cá nhân, tổ chức tham gia các hoạt động PCCC và CNCH. Sau khi Luật PCCC và CNCH có hiệu lực thi hành, việc quản lý phương tiện PCCC, CNCH sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; các cơ sở kinh doanh dịch vụ PCCC tiếp tục hoạt động và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật kinh doanh, các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Bãi bỏ quy định về kiểm định phương tiện PCCC, CNCH, thay vào đó, quy định phương tiện PCCC, CNCH và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy sản xuất, lắp ráp trong nước trước khi lưu thông trên thị trường phải bảo đảm về chất lượng, đúng với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Phương tiện PCCC, CNCH và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy nhập khẩu phải đúng với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài hoặc tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam. Trường hợp giữa Việt Nam và các quốc gia, vùng lãnh thổ thừa nhận kết quả đánh giá sự phù hợp của nhau được thực hiện theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và các phương tiện PCCC, CNCH và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy phải được cấp phép trước khi lưu thông trên thị trường.

- Bổ sung quy định về việc xử lý đối với các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC hiện hành. Bổ sung quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm khoảng cách ngăn cháy, chống cháy lan, hạ tầng giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động PCCC. Theo đó, Luật PCCC và CNCH đã quy định việc xử lý đối với đối tượng này theo hướng giao UBND cấp tỉnh phân loại, lập và công bố danh sách cơ sở, công trình không bảo đảm yêu cầu về PCCC tại thời điểm đưa vào hoạt động và không có khả năng khắc phục theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành hoặc quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật tại thời điểm đưa vào hoạt động trên địa bàn quản lý; giao Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành theo quy định của pháp luật về xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Công an quy định giải pháp kỹ thuật nâng cao an toàn PCCC cho các công trình không bảo đảm yêu cầu PCCC thuộc thẩm quyền quản lý; giao người đứng đầu cơ sở căn cứ hiện trạng kiến trúc, kết cấu, công năng, thiết bị, dây chuyền sản xuất lựa chọn giải pháp kỹ thuật tương ứng để tăng cường giải pháp kỹ thuật bảo đảm an toàn PCCC và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện; giao UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực có các công trình xây dựng không bảo đảm khoảng cách ngăn cháy, chống cháy lan, hạ tầng giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, CNCH theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng, PCCC. Đối với

công trình, cơ sở không thể áp dụng được giải pháp kỹ thuật thay thế thì phải chuyển đổi công năng phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của công trình, cơ sở. Quy định như trên là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của các chủ thể được giao nhiệm vụ, bảo đảm tính khả thi, thống nhất khi triển khai trên thực tiễn.

- Về các thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH: Sau khi Luật PCCC và CNCH có hiệu lực, cắt giảm nhiều thủ tục hành chính về PCCC và CNCH nhằm đơn giản hóa, giảm chi phí tuân thủ, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân và doanh nghiệp; đồng thời, không quy định trong luật những nội dung về thủ tục hành chính, trình tự, hồ sơ mà giao Chính phủ, các Bộ quy định theo thẩm quyền để linh hoạt, kịp thời sửa đổi, bổ sung khi cần thiết, tạo thuận lợi cho việc phân cấp phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính./.

Nơi nhận:

- Các Ban Đảng, UBKT, VP - Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- UBMTTQ&TCCTXH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh;
- Các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, hợp tác xã;
- Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng tại địa phương tương đương cấp tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Phòng Tư pháp huyện, thành phố;
- Trang TTĐT PBGDPL tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT STP (đăng tải);
- Lưu: VT, PNV1 (L.H.Tùng).

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYẾN QUANG